



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: 5.10/SCIEC - CBTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2022.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C

Trụ sở chính : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02433 868 243

Fax : 02433 868 243

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT công ty

Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02433 868 243

Fax : 02433 868 243

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ – SCIEC – ĐHĐCĐ ngày 12/04/2021, Công ty đã thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Công ty đã thực hiện công bố thông tin Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 bao gồm chi tiết phương án, lý do thay đổi theo qui định.

Thời điểm này Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 mới được ban hành và có hiệu lực từ 01/01/2021, trong đó tại khoản 3 điều 9 qui định Công ty phải báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc thay đổi phương án sử dụng vốn theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Do chưa nắm được qui định này nên công ty mới chỉ công bố trên hệ thống Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, website công ty về Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (trong đó có nội dung về việc thay đổi phương án sử dụng vốn) mà chưa báo cáo Ủy ban chứng khoán nhà nước theo mẫu qui định.

Nay, để đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo mẫu, Công ty xin được gửi bổ sung Báo cáo thay đổi phương án sử dụng vốn đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội; thông tin về việc thay đổi phương án sử dụng vốn đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Thông tin này đã công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn:
<http://scigroup.vn>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- P.TCKT, TCHC

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phan Thanh Hải



TÊN CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2022/BCV.

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán/phát hành số 301/GCN - UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 11/12/2020)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty cổ phần SCI E&C
2. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
3. Điện thoại: (84.24) 33 868 243 Fax: (84.24) 3371 9676. Website: <http://scigroup.vn/>
4. Vốn điều lệ: 254.098.470.000 đồng (sau khi chào bán).
5. Mã cổ phiếu (nếu có): SCI
6. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Tây - Số hiệu tài khoản: 45010008368368.
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0500574676 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/05/2010, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 05/05/2021.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng... Mã ngành: 4101, 4212, 4291...
 - Sản phẩm/dịch vụ chính: Các công trình xây dựng....
8. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):

II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

1. Tên chứng khoán: Công ty cổ phần SCI E&C
2. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: 13.309.879 cổ phiếu (trong đó có 604.913 cổ phiếu để trả cổ tức, 12.704.966 cổ phiếu được chào bán ra công chúng, cán bộ công nhân viên)
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: 133.098.790.000 đồng (trong đó có 6.049.130.000 đồng từ lợi nhuận chưa phân phối để trả cổ tức, 127.049.660.000 đồng huy động từ chào bán ra công chúng, cán bộ công nhân viên).
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 05/03/2021

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

1. Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành:

Phương án sử dụng vốn		
TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư xe máy, thiết bị phục vụ các hợp đồng đã ký kết	34.102.200.000
2	Bổ sung nguồn vốn cho các dự án Công ty đang triển khai thi công với vai trò là tổng thầu EPC	92.947.460.000
Tổng cộng		127.049.660.000

Tiến độ dự án theo kế hoạch đã công bố:

a. Dự kiến tiến độ thực hiện đầu tư máy móc thiết bị:

Đơn vị tính: Nghìn Đồng

TT	Nội dung tiến hành	Quý 4/2020	Quý 1/2021	Quý 2/2021	Cộng
1	- Lựa chọn và phê duyệt chi tiết dự án đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, cụ thể về thông số kỹ thuật, của từng loại máy móc thiết bị. - Chia danh mục xe máy thiết bị thành từng giai đoạn nhỏ để phù hợp với tiến độ thi công tại các dự án. - Lựa chọn ngân hàng/đơn vị thuê tài chính	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Giai đoạn 3	
2	- Thương thảo ký hợp đồng mua máy móc thiết bị, vay vốn/thuê tài chính	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Giai đoạn 3	
3	Thanh toán vốn đối ứng và nhận máy móc thiết bị.	11.367.400	11.367.400	11.367.400	34.102.200
4	Tổng cộng	11.367.400	11.367.400	11.367.400	34.102.200

Danh mục dự kiến xe máy thiết bị đầu tư:

Đơn vị tính: Nghìn Đồng

TT	Tên xe máy thiết bị	Đơn giá (*)	Số lượng	Thành tiền	Vốn huy động từ nguồn phát hành cổ phiếu (30%)	Vay ngân hàng/thuê tài chính (70%)
1	Ô tô tự đổ 40 tấn	19.800.000	3	59.400.000	17.820.000	41.580.000
2	Máy ủi D5R (Lắp cảm biến)	5.390.000	1	5.390.000	1.617.000	3.773.000
3	Lu rung bánh trơn 3T	1.331.000	1	1.331.000	399.300	931.700
4	Máy nén khí 18-24m3	550.000	3	1.650.000	495.000	1.155.000
5	Máy nén khí 18-24m3	550.000	1	550.000	165.000	385.000
6	Máy đánh xôm bê tông	319.000	2	638.000	191.400	446.600
7	Cần trục tháp	1.870.000	4	7.480.000	2.244.000	5.236.000
8	Xe hút chân không vệ sinh bề mặt	1.100.000	1	1.100.000	330.000	770.000
9	Máy phát điện diesel 250KVA	550.000	2	1.100.000	330.000	770.000
10	Xe tải tự đổ 2,5T	330.000	2	660.000	198.000	462.000
11	Máy khoan robot JUMBO	13.200.000	1	13.200.000	3.960.000	9.240.000

TT	Tên xe máy thiết bị	Đơn giá (*)	Số lượng	Thành tiền	Vốn huy động từ nguồn phát hành cổ phiếu (30%)	Vay ngân hàng/thuê tài chính (70%)
12	Máy phun vẩy	5.500.000	1	5.500.000	1.650.000	3.850.000
13	Xúc lật nghiêng 3,5m3	1.430.000	1	1.430.000	429.000	1.001.000
14	Xúc lật nghiêng 3,5m3	1.430.000	1	1.430.000	429.000	1.001.000
15	Máy xúc xích 130	2.475.000	1	2.475.000	742.500	1.732.500
16	Máy nén khí 18-24m3	550.000	3	1.650.000	495.000	1.155.000
17	Xúc lật 2,7m3	1.430.000	2	2.860.000	858.000	2.002.000
18	Trạm trộn bê tông CVC 90m3/h	3.850.000	1	3.850.000	1.155.000	2.695.000
19	Máy bơm bê tông tĩnh	1.980.000	1	1.980.000	594.000	1.386.000
20	Tổng cộng			113.674.000	34.102.200	79.571.800

b. Dự kiến bổ sung vốn lưu động cho các dự án Công ty đang triển khai thi công với vai trò là tổng thầu EPC:

Đơn vị tính: Nghìn Đồng

TT	Tên hợp đồng (*)	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Thời gian dự kiến giải ngân	Chủ đầu tư	Bổ sung vốn lưu động (nghìn đồng)
1	Cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nam Sam 3 (tại tỉnh Houaphan, Lào)	3.919,5	Tháng 12/2019 đến 30/06/2023	Từ quý IV/2020 đến quý II/2021	CTCP SCI/ Nam Sam 3 Power LTD	35.089.293
2	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án nhà máy điện gió Gelex 1,2,3 công suất 3x30MW	3.224	25/02/2020 đến 25/10/2021	Từ quý IV/2020 đến quý II/2021	CTCP năng lượng Gelex Quảng Trị	28.862.835
3	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án nhà máy điện gió Hướng Phùng 2 công suất 20MW và Hướng Phùng 3 công suất 30MW	1.832	25/12/2019 đến 25/10/2021	Từ quý IV/2020 đến quý II/2021	Công ty TNHH Điện gió Hướng Phùng	16.400.966
4	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nậm Lùm 1	240,6	12/2019 đến tháng 12/2022	Từ quý IV/2020 đến quý II/2021	CTCP SCI Lai Châu	2.153.970
5	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nậm Lùm 2	518,7	2/2019 đến tháng 12/2021	Từ quý IV/2020 đến quý II/2021	CTCP SCI Lai Châu	4.643.658
6	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nậm Xe	647,5	4/2020 đến tháng 6/2022	Từ quý IV/2020 đến quý II/2021	CTCP SCI Lai Châu	5.796.738
	Tổng cộng	10.382,3				92.947.460

2. Phương án thay đổi:

Giá trị điều chỉnh phương án sử dụng vốn theo Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông:

STT	Nội dung	Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh
1	Đầu tư xe máy thiết bị phục vụ các hợp đồng đã ký kết	34.102.200.000	4.974.400.000
2	Bổ sung thêm nguồn vốn lưu động cho các dự án Công ty đang triển khai thi công với vai trò là tổng thầu EPC	92.947.460.000	122.075.260.000
	Tổng cộng	127.049.660.000	127.049.660.000

- Chi tiết danh mục xe máy thiết bị dự kiến như sau:

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Vốn đối ứng
1	Xe quét bụi (gắn trên xúc lật)	2	1.100.000.000	2.200.000.000	440,000,000
2	Máy đánh sờm siêu lạnh	2	385.000.000	770.000.000	154,000,000
3	Máy nén khí chạy điện	7	450.000.000	3.150.000.000	630,000,000
4	Máy nén khí chạy dầu	2	380.000.000	760.000.000	152,000,000
5	Máy xúc lật gầu 3,5m ³	2	1.100.000.000	2.200.000.000	440,000,000
6	Máy phát điện dự phòng diesel trạm RCC và băng tải RCC	1	3.400.000.000	3.400.000.000	680,000,000
7	Máy phát điện dự phòng diesel trạm CVC 01	1	300.000.000	300.000.000	60,000,000
8	Máy xúc lật gầu đổ nghiêng	2	1.332.000.000	2.664.000.000	532,800,000
9	Máy xúc bánh xích gầu 0,5m ³	2	2.300.000.000	4.600.000.000	920,000,000
10	Máy xúc đào bánh xích 0,2m ³	1	1.490.000.000	1.490.000.000	298,000,000
11	Ô tô tải vận chuyển loại 8 tấn 2 chân	2	870.000.000	1.740.000.000	348,000,000
12	Xe bán tải	2	799.000.000	1.598.000.000	319.600.000
	Tổng cộng			24.872.000.000	4,974,400,000

Chi tiết bổ sung vốn lưu động dự kiến cho các dự án Công ty đang triển khai thi công:

TT	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Bổ sung vốn lưu động (đồng)
1	Cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng	3.919,5	39.112.000.000

TT	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Bổ sung vốn lưu động (đồng)
	công trình Dự án thủy điện Nam Sam 3 (tại tỉnh Houaphan, Lào)		
2	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án nhà máy điện gió Gelex 1,2,3 công suất 3x30MW	3.224	32.172.000.000
3	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án nhà máy điện gió Hướng Phùng 2 công suất 20MW và Hướng Phùng 3 công suất 30MW	1.832	18.281.000.000
4	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nậm Lụm 1	240,6	2.401.000.000
5	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nậm Lụm 2	518,7	5.176.000.000
6	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nậm Xe	647,5	6.461.000.000
7	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án nhà máy điện gió Hướng Linh 7 (công suất 30 MW)	1.016,9	10.147.000.000
8	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án nhà máy điện gió Hướng Linh 8 (công suất 25,2 MW)	834,3	8.325.260.000
	Tổng cộng	12.233,5	122.075.260.000

Đồng thời, Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được điều chỉnh về chi tiết danh mục đầu tư xe máy thiết bị để phù hợp với tình hình thực tế cũng như bổ sung vốn lưu động chi tiết cân đối cho từng Dự án mà công ty đang thi công (nếu có, bao gồm cả việc thanh toán gốc vay ngắn hạn cho ngân hàng phục vụ cho các dự án) nhằm mang lại hiệu quả tối đa cho Công ty.

3. Lý do thay đổi (nếu có): Do Công ty đã ký kết được thêm 02 hợp đồng tổng thầu EPC bao gồm:

+ Hợp đồng thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án nhà máy điện gió Hướng Linh 7 (công suất 30 MW): 1.016,9 tỷ đồng

+ Hợp đồng thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án nhà máy điện gió Hướng Linh 8 (công suất 25,2 MW): 834,3 tỷ đồng

Đồng thời cân đối với số lượng và cơ cấu xe máy thiết bị hiện có của Công ty nên Công ty điều chỉnh phương án chi tiết sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

4. Căn cứ thay đổi: Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/NQ-SCIEC-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2021.

5. Phương án thay đổi được công bố thông tin tại: Website: <http://scigroup.vn/> từ ngày 31 tháng 10 năm 2022.

TÊN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT

Phan Thanh Hải

